

Ngày 30/09/2025	600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	20.0%	20.0%	20.0%

	Q3/25	
ROE	1.5%	+/- YoY ▼ 4.7%

	Q3/25		
DT thuần	6.47	QoQ	YoY
		▲ 1.95	▲ 1.61
		▲ 43.1%	▲ 33.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	14.7	YoY
		▲ 3.30
		▲ 28.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	1.43	QoQ	YoY
		▲ 0.84	▲ 0.85
		▲ 143%	▲ 147%
	tỷ VNĐ		

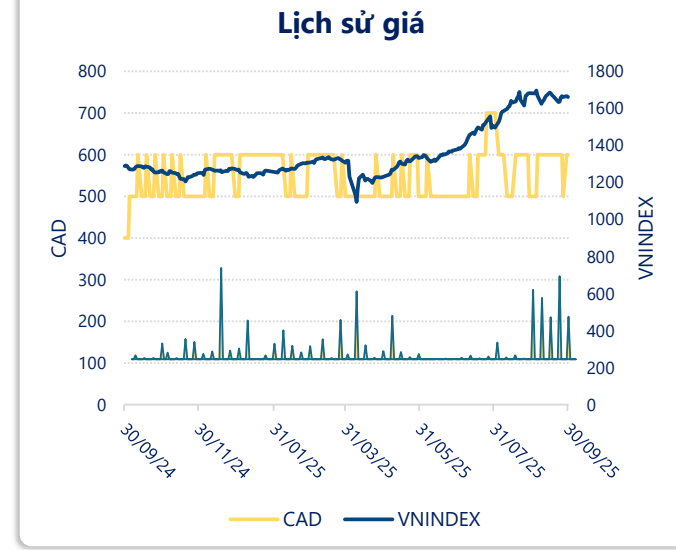
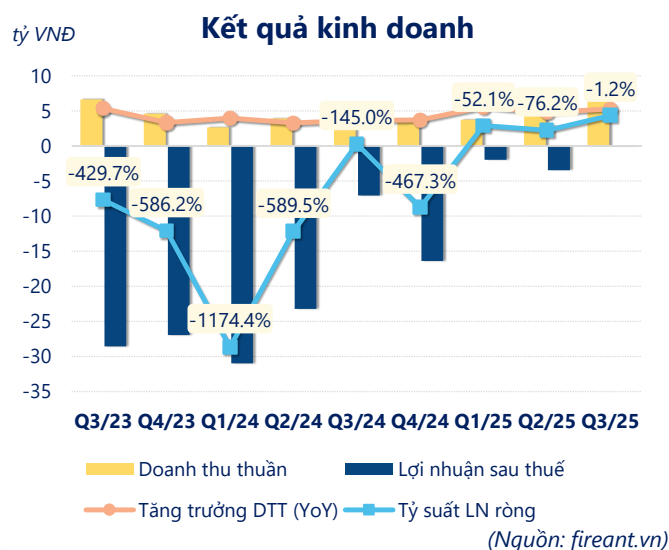
	9T 2025	
LN gộp	2.19	YoY
		▲ 2.14
		▲ 4515%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-0.07	QoQ	YoY
		▲ 3.10	▲ 6.68
		▲ 97.8%	▲ 99.0%
	tỷ VNĐ		

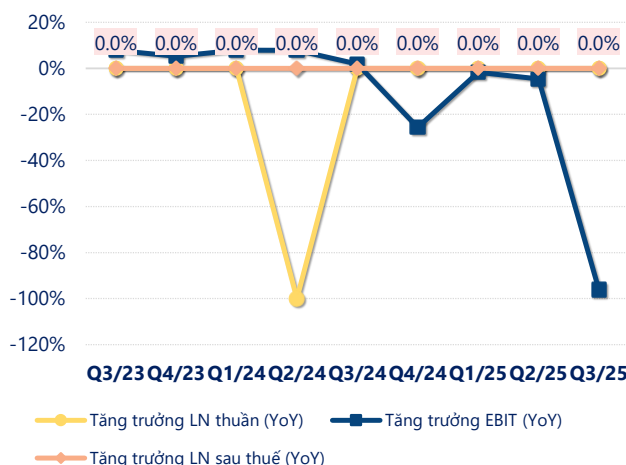
	9T 2025	
LN thuần	-4.91	YoY
		▲ 55.5
		▲ 91.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-0.08	QoQ	YoY
		▲ 3.37	▲ 6.97
		▲ 97.7%	▲ 98.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	-5.48	YoY
		▲ 55.7
		▲ 91.0%
	tỷ VNĐ	

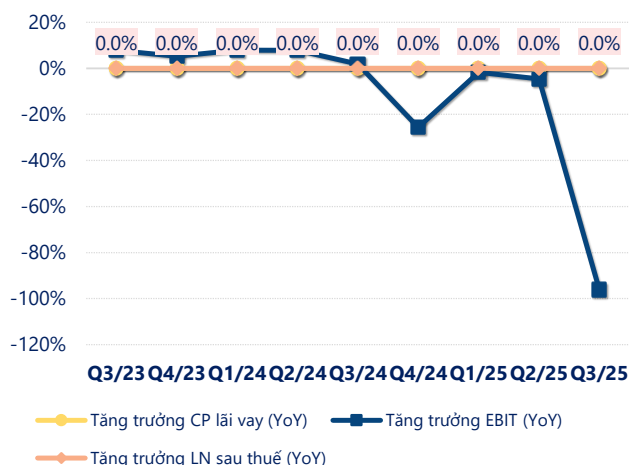


Tăng trưởng lợi nhuận



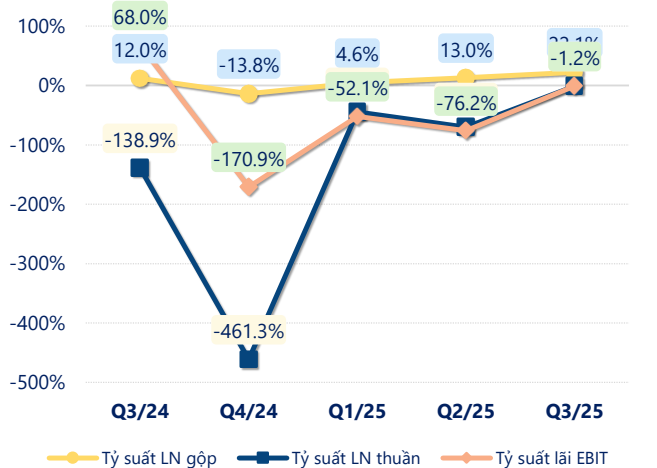
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



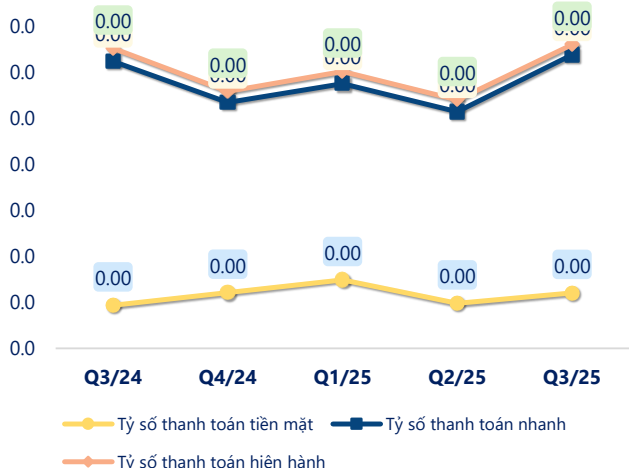
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



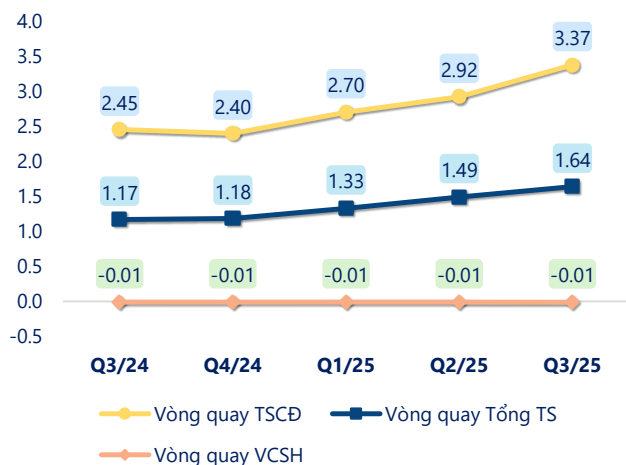
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



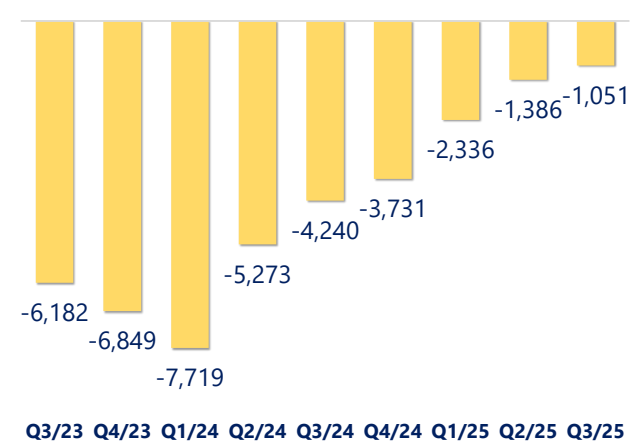
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	6.47	4.86	33.0%	14.7	11.4	28.9%
Giá vốn hàng bán	5.03	4.28	17.6%	12.5	11.4	10.2%
Lợi nhuận gộp	1.43	0.58	147%	2.19	0.05	4515%
Doanh thu HĐTC	0.00	3.94	-100.0%	0.00	3.94	-100.0%
Chi phí TC	0.88	10.5	-91.6%	5.10	62.1	-91.8%
Chi phí lãi vay	0	10.4	-100%	0	58.1	-100%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0.04	-100%
Chi phí QLDN	0.62	0.82	-24.7%	2.01	2.24	-10.5%
LN thuần từ HĐKD	-0.07	-6.75	99.0%	-4.91	-60.4	91.9%
Lợi nhuận khác	-0.01	-0.30	96.1%	-0.57	-0.87	35.1%
LN trước thuế	-0.08	-7.05	98.9%	-5.48	-61.2	91.0%
Lợi nhuận sau thuế	-0.08	-7.05	98.9%	-5.48	-61.2	91.0%
LNST của CĐ cty mẹ	-0.08	-7.05	98.9%	-5.48	-61.2	91.0%

(Nguồn: fireant.vn)

